

Số: 114/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 22 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 106/2024/TLST-VHNGĐ ngày 13/03/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

- **Người yêu cầu:** - Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1990;

- **Chị Nguyễn Thị Hương L**, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Căn hộ C, tòa nhà C, KĐT D, đường G, tổ dân phố số F, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Hương L kết hôn với nhau ngày 17/7/2015 tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn về chung sống với nhau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nay anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Hương L xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa. Anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Hương L đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T có 02 con chung là Nguyễn Hoàng TA, sinh ngày 05/01/2016 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 03/12/2021. Hai vợ chồng thỏa thuận anh Nguyễn Công T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng TA, chị Nguyễn Thị Hương L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tuấn K.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T không yêu cầu giải quyết công nợ chung.

- Về lệ phí giải quyết Việc Hôn nhân gia đình: Anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Lan H tự nguyện chịu và nộp cả lệ phí giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

[3] Xét anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Hương L thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 13/03/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Hương L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T có 02 con chung là Nguyễn Hoàng TA, sinh ngày 05/01/2016 và Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 03/12/2021. Hai vợ chồng thỏa thuận anh Nguyễn Công T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hoàng TA, chị Nguyễn Thị Hương L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tuấn K.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Nguyễn Công T không yêu cầu giải quyết công nợ chung.

- Về lệ phí giải quyết Việc Hôn nhân gia đình: Anh Nguyễn Công T và chị Nguyễn Thị Hương L tự nguyện chịu và nộp cả lệ phí giải quyết yêu cầu về Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: 0009427 ngày 13/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Quỳnh Sơn, Quỳnh Phụ, Thái Bình (số 26/2015, quyền số 01/2011)
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhâm